

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2020 - 2025

Thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025 (*Quyết định số 1863/QĐ-TTg*); Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Quyết định số 446/QĐ-LĐTBXH ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Ngăn ngừa, giảm thiểu hạn chế thấp nhất tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn tỉnh, thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; trẻ em bị bạo lực, xâm hại được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng để được tái hòa nhập cộng đồng và có cơ hội thực hiện đầy đủ các quyền cơ bản của trẻ em.

- Tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp và thực hiện đồng bộ có hiệu quả các giải pháp, hoạt động bảo vệ trẻ em, đặc biệt là hoạt động đấu tranh phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục đối với trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Phần đầu 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau; 100% học sinh được hướng dẫn, giáo dục kiến thức, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục với nội dung phù hợp với lứa tuổi.

- Phần đầu 100% đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, Cộng tác viên, tình nguyện viên thôn làng, tổ dân phố được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em; biết các thông tin kết nối dịch vụ bảo vệ trẻ em, đặc biệt là

dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường hợp khẩn cấp được củng cố và phát triển ở tất cả các huyện, thành phố.

- Phần đầu 100% cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức, năng lực, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm về phòng ngừa bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong cơ sở giáo dục và người học; thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời khi phát hiện trẻ em bị bạo lực học đường, bị xâm hại tình dục.

- 100% cơ sở y tế cấp xã, cấp huyện được tăng cường năng lực y tế cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.

- 100% cán bộ công an làm công tác điều tra các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em được nâng cao năng lực thực hiện hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em; duy trì Phòng điều tra thân thiện với trẻ em tại cấp tỉnh.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kỹ năng về bảo vệ trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em cho chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức, xã hội, cha mẹ và trẻ em

1.1. Mục đích: Đảm bảo cho từng cá nhân, gia đình, đơn vị và cộng đồng, đặc biệt là cha mẹ và trẻ em hiểu biết về chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

1.2. Nội dung:

- Hướng dẫn cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em nâng cao kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em để thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi, quan niệm trong việc bảo vệ trẻ em.

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và vận động xã hội về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, tạo lập môi trường sống an toàn cho trẻ em.

- Nghiên cứu, xây dựng các chương trình, sản phẩm, tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng và giáo dục về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

- Tổ chức các lớp tập huấn về trách nhiệm, vai trò, kỹ năng về bảo vệ trẻ em và phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu công tác trẻ em của chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội.

- Thực hiện tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Triển khai phổ biến tuyên truyền về bảo vệ trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em nâng cao nhận thức cho người dân tại cộng đồng khu dân cư của các xã, phường, thị trấn; nâng cao nhận thức cho học sinh tại trường học, chú trọng công tác truyền thông trực tiếp và tổ chức nói chuyện chuyên đề về kỹ năng phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; truyền thông phù hợp với các đối tượng mang lại hiệu quả thiết thực nhằm giảm thiểu các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em.

1.3. Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

1.4. Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum và các Sở, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

2. Phòng ngừa bạo lực học đường; hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục

2.1. Mục đích: Nâng cao nhận thức và kỹ năng tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.

2.2. Nội dung:

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về nhận diện, phát hiện, thông báo, tố giác; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng phòng ngừa đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em và quảng bá Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

- Tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em vào kế hoạch giáo dục nhà trường; thực hiện các phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với người học.

- Nâng cao năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.

- Hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục.

2.3. Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.4. Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

3. Cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

3.1. Mục đích: Nhằm can thiệp xử lý kịp thời các vụ việc trẻ em khi bị xâm hại, ngược đãi bạo lực; kết nối dịch vụ can thiệp hỗ trợ tư vấn kịp thời để trẻ em ổn định tâm lý, hòa nhập cộng đồng.

3.2. Nội dung:

- Nâng cao năng lực, cải thiện chất lượng và khả năng tiếp cận dịch vụ bảo vệ trẻ em, dịch vụ công tác xã hội cho trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại tình dục.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xã hội tiếp cận thông tin, thu thập và xác minh thông tin, xây dựng kế hoạch quản lý trường hợp khi bị xâm hại, kết nối dịch vụ can thiệp hỗ trợ tư vấn kịp thời khi trẻ em bị xâm hại rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Phối hợp và tăng cường trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương về công tác bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; đẩy mạnh công tác hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em là nạn nhân bạo lực, xâm hại tình dục.

- Thực hiện tốt, chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; khuyến khích khu vực tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

- Phối hợp thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và vi phạm pháp luật về trẻ em, nhất là tin báo tố giác liên quan đến bạo lực, xâm hại tình dục đối với trẻ em.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành; tham gia cập nhật số liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

- Chia sẻ kinh nghiệm về chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em đã hình thành và đi vào hoạt động có hiệu quả, duy trì và nhân rộng các mô hình dịch vụ bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn tỉnh (*02 mô hình phòng điều tra thân thiện, mô hình dịch vụ công tác xã hội cấp tỉnh, Hội đồng tư vấn công tác xã hội cấp tỉnh, phòng công tác xã hội tại Bệnh viện đa khoa tỉnh, 42 mô hình hệ thống bảo vệ trẻ em tại cộng đồng...*)

3.3. Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

3.4. Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Trung tâm Bảo trợ và công tác xã hội tỉnh, các sở, ngành, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

4. Tiếp nhận khám, chữa bệnh, phòng ngừa và hỗ trợ, can thiệp của ngành y tế đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục

4.1. Mục đích: Nhằm đảm bảo cho trẻ em không bị tổn thương cả về thể chất và tinh thần, các cơ sở y tế quan tâm tiếp nhận khám, chữa bệnh, hỗ trợ, can thiệp của ngành y tế đối với trẻ em khi bị bạo lực, xâm hại tình dục để ổn định về thể chất và tinh thần.

4.2. Nội dung:

- Lồng ghép hoạt động phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em vào hoạt động khám, chữa bệnh cho trẻ em và hoạt động tư vấn, hỗ trợ tâm lý trong các cơ sở y tế các cấp.
- Xây dựng quy trình tiếp nhận khám, chữa bệnh và tăng cường năng lực của nhân viên y tế về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.
- Cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế kịp thời, đảm bảo chất lượng cho trẻ em khi bị bạo lực, xâm hại tình dục.

4.3. Cơ quan chủ trì: Sở Y Tế

4.4. Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Trung tâm Bảo trợ và công tác xã hội tỉnh, các sở, ngành, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

5. Tăng cường công tác điều tra thân thiện đối với trẻ em

5.1. Mục đích: Giúp cho trẻ em sau khi bị xâm hại trong quá trình điều tra được đảm bảo các quyền và tổ tụng cũng như được sử dụng các biện pháp điều tra thân thiện nhằm tránh tác động xấu đến tâm lý và ảnh hưởng đến cuộc sống về sau của trẻ em, giúp trẻ em khai báo chính xác hơn trong quá trình điều tra.

5.2. Nội dung:

- Xây dựng quy định và tiêu chuẩn về hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em.
- Nâng cao năng lực cho cán bộ công an làm công tác điều tra thân thiện với trẻ em.
- Phát triển mô hình Phòng điều tra thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên.
- Thí điểm kết nối các biện pháp điều tra thân thiện với cung cấp dịch vụ y tế, hỗ trợ tâm lý, phúc lợi xã hội, dịch vụ bảo vệ cho trẻ em là người bị hại và đảm bảo an toàn người làm chứng của bạo lực, xâm hại tình dục.

5.3. Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh

5.4. Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Tòa án nhân dân tỉnh; các sở, ngành, đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh; Trung tâm Bảo trợ và công tác xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

6. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành và hình thành mạng lưới xã hội về bảo vệ trẻ em

6.1. Mục đích: Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức liên quan, sự tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội có liên quan trên địa bàn tỉnh để chung tay bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

6.2. Nội dung:

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Bảo vệ quyền trẻ em và bảo trợ Người khuyết tật, Hội Chữ thập đỏ và các tổ chức tham gia vào mạng lưới bảo vệ trẻ em, xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành; Ban bảo vệ trẻ em cấp xã, Ban điều hành bảo vệ trẻ em cấp huyện về bảo vệ trẻ em tại các cấp; ứng dụng công nghệ thông tin để kết nối với Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em; duy trì việc thực hiện hiệu quả cơ chế thông tin, báo cáo ở tất cả các cấp về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Xây dựng quy chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, tổ chức liên quan (*Sau khi có hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương*).

6.3. Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

6.4. Cơ quan phối hợp:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Bảo vệ quyền trẻ em và bảo trợ Người khuyết tật tỉnh, Hội Chữ thập đỏ và Người khuyết tật tỉnh; Các sở, ngành, đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí Trung ương hỗ trợ triển khai thực hiện Kế hoạch (*nếu có*); Lồng ghép thực hiện nguồn kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án liên quan khác (*có cùng mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng thực hiện*); Từ nguồn huy động đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Trên cơ sở dự toán chi thường xuyên được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động cân đối, phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện theo quy định và phù hợp với khả năng ngân sách được giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về trẻ em, nhất là chính sách về trợ giúp xã hội đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị, địa phương triển khai chính sách pháp luật về trẻ em; tổ chức các hình thức phù hợp để lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của trẻ em trong quá trình xây dựng và thực hiện chương trình, chính sách, pháp luật về trẻ em bảo đảm thực chất, hiệu quả.

- Phối hợp triển khai các biện pháp phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, giảm thiểu tình trạng trẻ em tử vong do đuối nước.

- Chỉ đạo hệ thống cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em hoạt động hiệu quả, bảo đảm an toàn, thân thiện và phòng, chống xâm hại trẻ em; xây dựng Đề án bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; tiếp tục phát triển các công cụ kết nối giữa người dân, trẻ em với các cơ quan có trách nhiệm bảo vệ trẻ em; hình thành mạng lưới xã hội về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

- Hàng năm, thành lập đoàn liên ngành kiểm tra, giám sát, đánh giá về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, theo dõi; đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết và tổng hợp kết quả triển khai thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Sở Y tế

- Xây dựng quy trình tiếp nhận khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- Chỉ đạo cơ quan giám định pháp y ưu tiên giám định đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại trẻ em.

- Áp dụng tiêu chí xác định mức độ tổn hại sức khỏe tâm thần đối với trẻ em bị xâm hại; quy trình giám định đặc thù đối với các vụ xâm hại tình dục trẻ em; xác định mức độ khuyết tật đối với trẻ em mắc hội chứng rối loạn phổ tự kỷ, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh phải điều trị dài ngày

- Triển khai chính sách, giải pháp phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi, đặc biệt là suy dinh dưỡng thể thấp còi, phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai có hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho học sinh và phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em trong trường học.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và xử lý kịp thời các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục, tai nạn, thương tích trẻ em trong trường học.

- Hướng dẫn việc thực hiện phương pháp giáo dục tích cực, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục.

- Triển khai chính sách, giải pháp giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học, đặc biệt là vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phổ biến, tuyên truyền về tác hại của ma túy, rượu bia, thuốc lá; phát hiện và ngăn chặn kịp thời việc học sinh sử dụng trái phép chất gây nghiện.

- Thực hiện quyết liệt, cải thiện căn bản điều kiện vệ sinh, nước sạch, an toàn thực phẩm trong trường học.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Hướng dẫn gia đình các biện pháp khắc phục, phòng, chống tình trạng cha mẹ, người thân xâm hại tính mạng, sức khỏe, tinh thần, nhân phẩm của trẻ em; trang bị kiến thức, kỹ năng thực hiện trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em.

- Phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch.

- Ưu tiên xây dựng điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em cấp xã, nhất là các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình, trách nhiệm nêu gương của người lớn; giáo dục trẻ em gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, đôn đốc cơ quan truyền thông đại chúng xây dựng chuyên mục, chuyên trang phù hợp với điều kiện thực tế để tuyên truyền, phổ biến kế hoạch này.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan chức năng xử lý nghiêm cơ quan báo chí, xuất bản, tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

6. Công an tỉnh

- Thường xuyên triển khai các biện pháp phòng, chống hành vi bạo lực, xâm hại tình dục, mua bán trẻ em, đặc biệt là mua bán trẻ sơ sinh. Đẩy mạnh công tác điều tra, xử lý các đối tượng có hành vi xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo công an các địa phương, nhất là lực lượng công an ở cơ sở tăng cường rà soát, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi bạo lực, xâm hại tình dục, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, bóc lột trẻ em; quản lý, giáo dục người chưa thành niên vi phạm pháp luật.

- Tuyên truyền phòng, chống ma túy trong thiếu niên, học sinh; xử lý nghiêm các trường hợp quảng cáo, mua bán, dụ dỗ, lôi kéo người chưa thành niên sử dụng trái phép ma túy, hoạt động tội phạm về ma túy.

7. Sở Tư pháp

- Thực hiện các biện pháp để tăng cường bảo vệ trẻ em trong quá trình xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Chủ động thực hiện trợ giúp pháp lý đối với trẻ em, đặc biệt là trẻ em bị xâm hại, bảo đảm nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan lồng ghép các chỉ tiêu phát triển liên quan đến trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh để thực hiện nếu có.

9. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện theo các Đề án, kế hoạch triển khai về thực hiện chính sách cho trẻ em và quyền trẻ em đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn các đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch theo hướng dẫn, quy định của cơ quan có thẩm quyền.

10. Ban Dân tộc: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện các hoạt động liên quan tại Kế hoạch này; phối hợp các địa phương trong việc tuyên truyền và hỗ trợ trẻ em để nâng cao nhận thức về xóa bỏ tục tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, xâm hại tình dục trẻ em trong cộng đồng và gia đình đồng bào dân tộc thiểu số.

11. Sở Giao thông vận tải: Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện, chấp hành quy định pháp luật đối với các công trình, phương tiện giao thông, phương tiện đưa đón học sinh theo quy định.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Người đứng đầu chính quyền địa phương phải chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng vi phạm nghiêm trọng quyền trẻ em, bạo lực, xâm hại tình dục, trẻ em tử vong do tai nạn thương tích, trẻ em lang thang kiếm sống trên địa bàn hoặc không hỗ trợ, can thiệp, xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm quyền trẻ em.

- Bố trí ngân sách bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, nhất là việc triển khai các hoạt động, chương trình, kế hoạch, đề án về trẻ em đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chỉ đạo, bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã trong số cán bộ, công chức hoặc người hoạt động không chuyên trách, có nhóm thường trực bảo vệ trẻ em hoạt động hiệu quả và có chính sách hỗ trợ hoạt động.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, ưu tiên thời điểm, thời lượng phát sóng các chương trình về chính sách, pháp luật và bảo vệ trẻ em với nội dung, hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với các nhóm đối tượng điều kiện phát triển kinh tế - xã hội từng địa phương.

- Chỉ đạo xử lý nghiêm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân, kể cả cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khi có hành vi vi phạm pháp luật về trẻ em, nhất là các hành vi xâm hại trẻ em, bao che, chận chể, cố tình kéo dài các vụ việc vi phạm

quyền trẻ em với phương châm "*đúng người, đúng việc, đúng thẩm quyền, đúng trách nhiệm*".

- Kiểm tra, rà soát việc triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn, thân thiện với trẻ em, đặc biệt đối với các phương tiện giao thông đưa đón học sinh, khu dân cư, nhà cao tầng, khu vực thường xảy ra tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em, cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa, thể thao thuộc địa bàn quản lý.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em tại địa phương.

13. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

- Chú trọng các biện pháp bảo vệ trẻ em là nạn nhân trong quá trình giải quyết các vụ án xâm hại trẻ em.

- Đảm bảo việc bảo vệ trẻ em là nạn nhân trong quá trình giải quyết các vụ án xâm hại trẻ em được ngành Tòa án thực hiện đúng theo quy định¹.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, Thẩm phán trong giải quyết, xét xử các vụ án xâm hại trẻ em.

- Chú trọng xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo cho việc tổ chức các phiên tòa thân thiện đối với trẻ em là người bị hại trong các vụ án bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

- Đảm bảo đầy đủ các quyền về tố tụng đối với trẻ em là người bị hại trong các vụ án trẻ em bạo lực, xâm hại tình dục đặc biệt quyền được trợ giúp pháp lý.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các thành viên của mặt trận và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt Luật trẻ em và chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em; giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tích cực phản biện xã hội và tố giác các hành vi vi phạm quyền trẻ em.

15. Đề nghị Tỉnh Đoàn Kon Tum: Phát huy vai trò là tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em, thực hiện tốt vai trò giám sát việc thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các cơ quan chức năng và địa phương tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tăng cường tổ chức các hoạt động đoàn, hội, đội phát huy quyền tham gia và sáng kiến của trẻ em trong trường học, cộng đồng; tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí phù hợp để thu hút trẻ em

¹ Tại Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC và Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BTP-BCA-BLĐTBXH ngày 12/7/2011; Nghị quyết số 06/2019/NĐ-HĐTP, ngày 01/10/2019 của Tòa án nhân dân tối cao.

tham gia; chủ trì thành lập mô hình Hội đồng đội trẻ em; hướng dẫn và tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ em tại các cấp.

16. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Chủ trì, triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả mô hình Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh trên địa bàn tỉnh. Lồng ghép tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho hội viên về phòng chống xâm hại, bạo lực, ngược đãi trẻ em và bảo vệ trẻ em trong các Chương trình, Đề án liên quan do đơn vị mình thực hiện; tích cực tham gia hỗ trợ, tham vấn trẻ em, gia đình trẻ em là nạn nhân của các vụ việc bạo lực, xâm hại và tai nạn thương tích.

17. Hội Bảo vệ quyền trẻ em và bảo trợ người khuyết tật tỉnh tham gia công tác bảo vệ trẻ em, thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em; hỗ trợ trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; tiếp nhận, thu thập thông tin về các hành vi, vụ việc vi phạm quyền trẻ em, kịp thời chuyển tới các cơ quan có thẩm quyền để can thiệp, xử lý theo quy định của pháp luật.

18. Đề nghị Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh: Hằng năm, có Kế hoạch giám sát nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện Luật trẻ em và chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Kế hoạch này yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo nhiệm vụ được phân công chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và định kỳ 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*), 01 năm (*trước ngày 10 tháng 12*) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Hội đồng nhân dân tỉnh (b/c)
- Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội (b/c);
- UBNDTTQVN tỉnh (p/h);
- Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh (p/h);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Đ/c Nguyễn Hữu Tháp, PCT.UBND tỉnh;
- Các đơn vị liên quan²;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đ/c CVP, PVP phụ trách KGVX;
- Lưu: VT,KGVX.NTMD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tháp

² Các sở, ngành: Lao động-Thương binh và Xã hội; Y Tế; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tư Pháp; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và truyền thông; Giao thông vận tải; Công an tỉnh; Ban dân tộc tỉnh; Tòa án tỉnh; Hội Bảo vệ Quyền trẻ em và bảo trợ người khuyết tật tỉnh; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Tỉnh Đoàn.